

Bản án số: 61/2022/HS-ST  
Ngày 15-12-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN A, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Minh Thông

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Vũ Văn Lẫy

Bà Hoàng Thị Chính.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Mai Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân quận A, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận A, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Mai Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận A, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 588/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

**Lê Đình C**, sinh ngày 10 tháng 7 năm 2001, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn N 1, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Hoàng Thị N; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tạm giữ từ ngày 05/6/2022, bị tạm giam từ ngày 10/6/2022, có mặt.

**- Bị hại:** Anh Phạm Công K, sinh năm 1996; nơi Công tác: Công an quận A, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện Kế hoạch HP22 của Công an thành phố Hải Phòng về việc tuần tra, chốt điểm, mật phục, kiểm tra hành chính để phòng ngừa và đấu tranh với các loại tội phạm trên địa bàn quận A. Tổ Công tác được phân công thực hiện nhiệm vụ trên tuyến đường Trường Chinh – Bùi Viện – Quán Trữ - Lê Duẩn – Chung cư Cự Viên từ 21 giờ đến 24 giờ gồm có 05 đồng chí trong đó có đồng chí Lê Minh T và Phạm Công K. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, đồng chí Tuấn chở đồng chí

Khánh đi trên đường Lê Duẩn, phường Bắc Sơn thì phát hiện Lê Đình C điều khiển xe mô tô hiệu SH màu đen biển kiểm soát 15D1-389.55 trên xe chở Nguyễn Văn T ngồi phía trước C và Đỗ Văn Đ ngồi sau. Cả ba người đều không đội mũ bảo hiểm và có hành vi phóng nhanh, lạng lách, đánh võng trên đường. Đến khu vực chợ Bến Phà thì C có điện thoại nên Nguyễn Văn T tiếp tục cầm lái chở C và Đ đi về phía đường Lê Quốc Uy. Khi đi đến khu vực ngã 3 giao cắt giữa đường Lê Quốc Uy và đường Mạc Đĩnh Chi thì xe của đồng chí Tuấn và đồng chí Khánh đuổi kịp 3 đối tượng đồng thời ra hiệu lệnh yêu cầu dừng xe. Đồng chí Khánh xuống xe và yêu cầu các đối tượng dắt xe vào lề đường thì Tiếp điều khiển xe đi chậm và dừng lại còn Đ ngồi sau nhảy xuống xe bỏ chạy. Thấy vậy, C nhào người lên và cầm vào tay ga xe máy, lúc này đồng chí Khánh đang đứng trước đầu xe của C liền ra lệnh “Đứng lại”, đồng thời giữ vào tay ga xe máy của C. C đã dùng chân phải đạp vào chân phải của đồng chí Khánh, làm đồng chí Khánh bị ngã xuống đường sau đó C tiếp tục tăng ga điều khiển xe chở Tiếp bỏ đi về hướng đường Mạc Đĩnh Chi. Tổ Công tác tiếp tục đuổi theo các đối tượng và đưa đối tượng Đ về trụ sở Công an quận A làm việc và đưa đồng chí Khánh đi điều trị.

Ngày 05/6/2022, Lê Đình C đến Công an quận A đầu thú và giao nộp chiếc xe mô tô hiệu SH màu đen biển kiểm soát 15D1-389.55.

Tại bản Kết luận giám định thương tích số 410/2022/TgT ngày 18/8/2022 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: “Nạn nhân Phạm Công K bị đứt dây chằng chéo trước gối phải, rách sụn chêm ngoài gối phải. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết phẫu thuật mặt trước gối phải phía trong gây nên là 01%; Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết phẫu thuật mặt trước gối phải phía ngoài gây nên là 01%; Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết phẫu thuật mặt trước 1/3 trên cẳng chân phải gây nên là 01%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích gây nên theo phương pháp cộng lại là 03%”.

Tại bản Kết luận giám định bổ sung về thương tích số 511 ngày 29/9/2022 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: “Nạn nhân bị đứt dây chằng chéo phía trước gối phải đã được phẫu thuật tái tạo, dây chằng sau tái tạo hiện tại bình thường, rách sụn chêm ngoài gối phải. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết phẫu thuật mặt trước ngoài 1/3 dưới đùi phải gây nên là 01%; tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương đứt dây chằng chéo trước gối phải đã được phẫu thuật, tái tạo, phục hồi gây nên là 11%; tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do rách sụn chêm ngoài gối phải gây nên là 16%. Bản Kết luận giám định thương tích số 410/2022/TgT ngày 18/8/2022 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do 03 vết phẫu thuật vùng mặt trước gối phải và 1/3 cẳng chân phải gây nên là 03%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng lại là 28%”.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được, ngày 01/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận A đã quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Lê Đình C về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Đình C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại bản Cáo trạng số 62/CT-VKS của Viện Kiểm sát nhân dân quận A, thành phố Hải Phòng truy tố Lê Đình C về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận A giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Lê Đình C theo toàn bộ nội dung Cáo trạng số 62 ngày 29 tháng 11 năm 2022 và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Đình C từ 30 tháng đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Về dân sự: Không; về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự trả lại Lê Đình C 01 xe mô tô SH biển kiểm soát 15D1-389.55. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Đình C phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Lê Đình C thừa nhận có hành vi gây thương tích cho anh Phạm Công K, bị cáo gửi lời C khai xin lỗi đến Cơ quan Công an và cá nhân đồng chí Phạm Công K, bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận A, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân quận A, Kiểm sát viên thu thập, do người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng khác thu thập, cung cấp đều tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại do đó các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[3] Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Lê Đình C có hành vi dùng chân phải đạp vào chân phải của đồng chí Khánh trong khi đồng chí Khánh đang thi hành C vụ, làm đồng chí Khánh bị ngã xuống đường. Hậu quả đồng chí Phạm Công K bị tổn thương cơ thể là 28% . Hành vi của Lê Đình C đã vi phạm Điều 134 Bộ luật Hình sự, phạm tội Cố ý gây thương tích. Với hành vi gây thương tích cho đồng chí Phạm Công K trong thi đồng chí Khánh đang thi hành C vụ, do vậy bị cáo Lê Đình C phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sức khỏe, xâm phạm đến quyền được tôn trọng và bảo vệ về tính mạng, sức khỏe của người khác mà còn gây mất trật tự, trị an xã hội. Vì vậy, pháp luật yêu cầu phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Đình C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Đình C phạm tội lần đầu, đã tham gia quân đội; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; đã bồi thường đầy đủ thiệt hại cho bị hại để khắc phục hậu quả; được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt đối với bị cáo Lê Đình C: Bị cáo Lê Đình C có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử đã thận trọng xem xét và thấy rằng bị cáo Lê Đình C được chính quyền địa phương xác nhận đã thực hiện xong nghĩa vụ tham gia quân đội và trở về địa phương, bị cáo tuổi đời còn trẻ, nhất thời phạm tội, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi của mình bằng cách đã bồi thường thỏa đáng, đầy đủ theo đúng yêu cầu của bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; trước khi phạm tội, bị cáo và gia đình chấp hành tốt chủ trương, đường lối, chính sách của đảng, pháp luật của nhà nước và các quy định của địa phương. Mặt khác sau 06 tháng 11 ngày bị tạm giam, xét thời hạn tạm giam nêu trên cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung, do vậy không cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà có thể khoan hồng áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp pháp luật. Đây cũng là quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận A tại phiên tòa.

[7] Về dân sự: Bị cáo Lê Đình C đã bồi thường thiệt hại theo đúng yêu cầu của bị hại. Quá trình điều tra bị hại không còn yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản tiền nào khác, do vậy vấn đề dân sự trong vụ án không đặt ra để giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án là 01 xe máy SH màu đen biển kiểm soát 15D1-389.55 và 01 đăng ký xe mang tên Lê Đình C. Xét xe máy nêu trên là phương tiện đi lại, không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo Lê Đình C quản lý, sử dụng.

[9] Trong vụ án này còn có Nguyễn Văn T và Đỗ Văn Đ là người đi cùng xe mô tô với Lê Đình C nhưng Tiệp và Đ không tham gia thực hiện tội phạm nên không xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo Lê Đình C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Đình C 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Áp dụng Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Lê Đình C nếu bị cáo không bị giam về tội phạm khác.

Giao Lê Đình C cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 Luật Thi hành án hình sự. Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Lê Đình C 01 xe máy SH màu đen biển kiểm soát 15D1-389.55 số máy JF95E0112216 và 01 đăng ký xe mang tên Lê Đình C theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận A.

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Đình C phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo, bị hại;
- VKSND quận A;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQCSĐT-Công an quận A;
- CQTHAHS-Công an quận A;
- PV06; PC10 Công an TP. Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận A;
- Sở Tư pháp Hải Phòng;
- Trại tạm giam Hải Phòng;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Minh Thông**